

Phụ lục số XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính)

Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ
Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 174/2025/TB-VCAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của
Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery như sau:

(Nội dung gạch ngang là bỏ đi, nội dung in đậm là điều chỉnh)

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Toàn bộ văn bản Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304524894 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/10/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 18/09/2025 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)	Toàn bộ văn bản Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304524894 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/10/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 04/04/2022 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)	Cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty quản lý quỹ
2	Toàn bộ văn bản Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt - Vốn điều lệ: 200.000.000.000 (hai trăm tỷ) Đồng Việt Nam	Toàn bộ văn bản Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt Vốn điều lệ: 130.000.000.000 (một trăm ba mươi tỷ) Đồng Việt Nam	Cập nhật Vốn điều lệ Công ty quản lý quỹ
3	Mục III. Cơ hội đầu tư Cập nhật thông tin vĩ mô thị trường	Mục III. Cơ hội đầu tư	Cập nhật thông tin vĩ

			mô thị trường
4	<p>Toàn bộ văn bản</p> <p>Công ty Cổ phần Fincorp (“Fincorp”)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 176/1 - 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0314127430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 23/11/2016; chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 05/01/2024 - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 01/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 02/04/2018 - Điện thoại: (84-28) 3636 1079 <p>Danh sách Điểm nhận lệnh của Fincorp hiện tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm kinh doanh Công Ty Cổ Phần Fincorp, 176/1 - 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0314127430 lần đầu ngày 23/11/2016, chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 05/01/2024; - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 01/GCN- UBCK ngày 02/04/2018. 	<p>Toàn bộ văn bản</p> <p>Công ty Cổ phần Fincorp (“Fincorp”)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 4A/167A Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0314127430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 23/11/2016; chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 09/07/2021 - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 01/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 02/04/2018 - Điện thoại: (84-28) 3636 1079 <p>Danh sách Điểm nhận lệnh của Fincorp hiện tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm kinh doanh Công Ty Cổ Phần Fincorp, 4A/167A Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0314127430 lần đầu ngày 23/11/2016, chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 09/07/2021; - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 01/GCN- UBCK ngày 02/04/2018. 	<p>Cập nhật thông tin Đại lý phân phối Công ty Cổ phần Fincorp</p>
5	<p>Mục VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>2. Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam (“NHSV”)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội 	<p>Mục VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</p>	<p>Cập nhật danh sách Đại lý phân phối Chứng chỉ quỹ</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108268066 được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội lần đầu ngày 13/04/2018, cập nhật thay đổi lần thứ 2 ngày 07/03/2023 - Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 124/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 04 năm 2018 - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 50/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 03/02/2021 - Điện thoại: (84-24) 3941 3369 <p>Danh sách Điểm nhận lệnh của NHSV hiện tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội sở chính: Tầng 9, Tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội; Điện thoại: (84-24) 3941 3369; Fax: (84-24) 3941 0248; Số 124/GP-UBCK cấp ngày 13/04/2018 bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. - Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Công ty TNHH Chứng Khoán NH Việt Nam: Lầu 3, tòa nhà President Place, Số 93 đường Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại: (84-28) 3838 5917 Fax: (84-28) 3620 0887 Số 508/QĐ-UBCK cấp ngày 27/09/2008 bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Số 318/QĐ-UBCK cấp ngày 19/03/2024 bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. <p>3. Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Digifinance (“Digifinance”)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Phòng 403, tầng 4, toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy 		
---	--	--

<p>Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội</p> <ul style="list-style-type: none">- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108985313 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/11/2019; chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 13/09/2024- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 24/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 13/06/2022- Điện thoại: 0968786660 <p>Danh sách Điểm nhận lệnh của Digifinance hiện tại:</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa điểm kinh doanh số 1 - Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Tài Chính Digifinance – Phòng 204, Tầng 2, Tòa nhà Tây Hà, Số 19 Tố Hữu, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội <p>Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108985313 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/11/2019; chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 13/09/2024</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh số 00001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 22/12/2023</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 24/GCN- UBCK ngày 13/06/2022 do UBCKNN cấp.</p> <p>4. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương Việt Nam (“TCBS”)</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D’Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội		
---	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 30/05/2018; chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/12/2024 - Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 125/GP-UBCK ngày 30/05/2018 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 55/GCN-UBCK ngày 31/12/2021 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp - Điện thoại: (84-24) 3944 6368 <p>Danh sách Điểm nhận lệnh của TCBS hiện tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương Việt Nam: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <p>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 30/05/2018; chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/12/2024</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 125/GP-UBCK ngày 30/05/2018 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 55/GCN-UBCK ngày 31/12/2021 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp</p>		
6	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p>	<p>Cập nhật thông tin Nhân viên</p>

1
N
P
Q
G
↓
11

<p>1.5 Danh sách Nhân viên Điều hành Quỹ</p> <p>Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ:</p> <p>Bà Ngọc Mỹ gia nhập VCAM vào năm 2007. Từ đó đến nay, bà đã có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư. Trong thời gian đầu làm việc tại công ty, bà phụ trách mảng kế toán quỹ và hành chính nhân sự. Với tinh thần trách nhiệm cao cùng sự tận tâm, bà đã có được sự ghi nhận hiệu quả trong việc quản lý tài chính, đảm bảo tính minh bạch và chính xác cho bộ phận này của công ty.</p> <p>Từ tháng 01/2020, bà Ngọc Mỹ chuyển sang bộ phận đầu tư của công ty. Với vị trí này, bà Ngọc Mỹ có tinh thần nắm vững xu hướng thị trường, đồng thời tiếp tục tìm kiếm những thông tin đầu tư tiềm năng giữa những rủi ro. Bà phụ trách việc nghiên cứu và phân tích để tìm ra những điểm mạnh và ưu thế của VCAM trên thị trường; từ đó xây dựng, hỗ trợ các chiến lược đầu tư của công ty một cách hiệu quả để cạnh tranh trên thị trường.</p> <p>Bà Mỹ tốt nghiệp Cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Mở Bán Công Thành phố Hồ Chí Minh và có chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ được cấp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.</p>	<p>1.5 Danh sách Nhân viên Điều hành Quỹ</p> <p>Bà Trần Đỗ Quyên</p> <p>Bà Quyên có kinh nghiệm làm việc lâu năm trong ngành tài chính và lĩnh vực quản lý quỹ. Trong hơn 10 (mười) năm gia nhập VCAM, Bà Quyên chịu trách nhiệm quản lý mảng vận hành và kế toán của các quỹ thành viên, quỹ mở, và sản phẩm ủy thác danh mục của VCAM. Bà cũng đang đảm nhận vị trí người điều hành của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH.</p> <p>Bà Quyên tốt nghiệp hạng xuất sắc bằng Cử nhân Tài chính và Ngân hàng của Trường Singapore Institute of Management (tại Singapore).</p> <p>Bà Quyên có bằng Quản lý quỹ do UBCKNN cấp, và là một thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Australia (CPA Australia).</p>	<p>Điều hành Quỹ</p>
--	---	----------------------

H
K
V

7	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Việc xác định giá trị thị trường các tài sản của Quỹ thực hiện theo phương pháp quy định như sau:</p> <p>6. Trái phiếu niêm yết</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế. 	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Việc xác định giá trị thị trường các tài sản của Quỹ thực hiện theo phương pháp quy định như sau:</p> <p>6. Trái phiếu niêm yết</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá hoặc chỉ có giao dịch với giá trái phiếu có biến động bất thường, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế. 	<p>Cập nhật các sửa đổi, bổ sung của Sổ tay định giá</p> <p>Cập nhật các sửa đổi, bổ sung của Sổ tay định giá</p>
---	---	---	---

8	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Việc xác định giá trị thị trường các tài sản của Quỹ thực hiện theo phương pháp quy định như sau:</p> <p>8. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá được xác định là Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 (mười lăm) ngày tính đến Ngày định giá, là một trong các mức giá được xác định thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; hoặc + Giá trị sổ sách. 	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Việc xác định giá trị thị trường các tài sản của Quỹ thực hiện theo phương pháp quy định như sau:</p> <p>8. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <p>Giá được xác định là Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 (mười lăm) ngày tính đến Ngày định giá, là một trong các mức giá được xác định thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: <p>+ Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch Chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng ba mươi (30) ngày trước Ngày định giá; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; hoặc + Giá trị sổ sách; hoặc <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.</p>	
---	--	---	--

<p>9</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Việc xác định giá trị thị trường các tài sản của Quỹ thực hiện theo phương pháp quy định như sau:</p> <p>9. Cổ phiếu của công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 (mười lăm) ngày tính đến Ngày định giá, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên thực hiện từ trên xuống dưới như sau: <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; hoặc + Giá trị sổ sách. 	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Việc xác định giá trị thị trường các tài sản của Quỹ thực hiện theo phương pháp quy định như sau:</p> <p>9. Cổ phiếu của công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 (mười lăm) ngày tính đến Ngày định giá, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên thực hiện từ trên xuống dưới như sau: <p>+ Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch Chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng ba mươi (30) ngày trước Ngày định giá; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; hoặc + Giá trị sổ sách; hoặc <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.</p>	
----------	--	---	--

<p>10</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.2. Thời điểm đóng sổ lệnh</p> <p>Thời điểm đóng sổ lệnh cho việc xử lý và chấp nhận các chứng từ cần thiết cho các lệnh mua, bán, chuyển đổi quỹ để thực hiện trong Ngày giao dịch “T” và cho việc thanh toán các lệnh mua được quy định chi tiết như sau:</p> <table border="1" data-bbox="328 674 782 1032"> <thead> <tr> <th></th> <th>Thời điểm đóng sổ lệnh và hạn cuối nhận Hồ sơ *</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Mua(1)</td> <td>14h45 T-1</td> </tr> <tr> <td>Bán, Chuyển đổi, Hủy lệnh</td> <td>14h45 T-1</td> </tr> </tbody> </table> <p>(1) Nhà đầu tư hoàn thành thanh toán mua Chứng chỉ quỹ và Ngân hàng giám sát nhận được tiền mua Chứng chỉ quỹ trước 23h59 Ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch (ngày T-1)</p> <p>(*) Thời điểm đóng sổ lệnh áp dụng cho việc nộp đầy đủ hồ sơ với Đại lý phân phối.</p> <p>Các lệnh giao dịch sẽ được xử lý căn cứ vào ngày và giờ Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Đại lý phân phối. Với những lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại lý phân phối trước 14h45 (mười bốn giờ bốn lăm) chiều ngày T-1, NAV của Ngày giao dịch T sẽ được áp dụng.</p>		Thời điểm đóng sổ lệnh và hạn cuối nhận Hồ sơ *	Mua(1)	14h45 T-1	Bán, Chuyển đổi, Hủy lệnh	14h45 T-1	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.2. Thời điểm đóng sổ lệnh</p> <p>Thời điểm đóng sổ lệnh cho việc xử lý và chấp nhận các chứng từ cần thiết cho các lệnh mua, bán, chuyển đổi quỹ để thực hiện trong Ngày giao dịch “T” và cho việc thanh toán các lệnh mua được quy định chi tiết như sau:</p> <table border="1" data-bbox="807 674 1260 1032"> <thead> <tr> <th></th> <th>Thời điểm đóng sổ lệnh và hạn cuối nhận Hồ sơ *</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Mua(1)</td> <td>14h45 T-1</td> </tr> <tr> <td>Bán, Chuyển đổi, Hủy lệnh</td> <td>14h45 T-1</td> </tr> </tbody> </table> <p>(1) Nhà đầu tư gửi tài liệu xác nhận hợp lệ về việc hoàn thành thanh toán mua Chứng chỉ quỹ và Ngân hàng giám sát nhận được tiền mua Chứng chỉ quỹ trước 14h45 ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch (ngày T-1)</p> <p>(*) Thời điểm đóng sổ lệnh áp dụng cho việc nộp đầy đủ hồ sơ với Đại lý phân phối.</p> <p>Các lệnh giao dịch sẽ được xử lý căn cứ vào ngày và giờ Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Đại lý phân phối. Với những lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại lý phân phối trước 14h45 (mười bốn giờ bốn lăm) chiều ngày T-1, NAV của Ngày giao dịch T sẽ được áp dụng.</p>		Thời điểm đóng sổ lệnh và hạn cuối nhận Hồ sơ *	Mua(1)	14h45 T-1	Bán, Chuyển đổi, Hủy lệnh	14h45 T-1	<p>Cập nhật cơ chế giao dịch Chứng chỉ quỹ</p>
	Thời điểm đóng sổ lệnh và hạn cuối nhận Hồ sơ *														
Mua(1)	14h45 T-1														
Bán, Chuyển đổi, Hủy lệnh	14h45 T-1														
	Thời điểm đóng sổ lệnh và hạn cuối nhận Hồ sơ *														
Mua(1)	14h45 T-1														
Bán, Chuyển đổi, Hủy lệnh	14h45 T-1														
<p>11</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p>	<p>Cập nhật cơ chế giao dịch Chứng chỉ quỹ</p>												



<p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.4. Quy trình mua Chứng chỉ quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ: <ul style="list-style-type: none"> • Lệnh mua được gửi tới Đại lý phân phối sau Thời điểm đóng sổ lệnh; • Tiền mua Chứng chỉ quỹ được thanh toán trước hai mươi ba giờ năm mươi chín phút (23h59) Ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch nhưng Nhà đầu tư không ghi phiếu đặt lệnh mua Chứng chỉ quỹ tại Đại lý phân phối hoặc không đặt lệnh mua Chứng chỉ quỹ qua phương thức giao dịch điện tử; • Tài khoản ngân hàng của Quỹ nhận được tiền mua Chứng chỉ quỹ sau hai mươi ba giờ năm mươi chín phút (23h59) Ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch; • Lệnh đặt mua thiếu thông tin như được quy định trong Bản cáo bạch. <p>Đối với các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ, số tiền mua Chứng chỉ quỹ mà Nhà đầu tư đã thanh toán vào tài khoản ngân hàng của Quỹ sẽ được sử dụng cho kỳ giao dịch kế tiếp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp tiền thanh toán mua Chứng chỉ quỹ chuyển vào tài khoản của Quỹ trước hai mươi ba giờ năm mươi chín phút (23h59) Ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch thấp hơn giá trị đăng ký mua, số tiền này sẽ được chuyển trả ngược lại vào tài khoản ngân hàng chuyển đến trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ (T+3), phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả. 	<p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.4. Quy trình mua Chứng chỉ quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ: <ul style="list-style-type: none"> • Lệnh mua được gửi tới Đại lý phân phối sau Thời điểm đóng sổ lệnh; • Tiền mua Chứng chỉ quỹ được thanh toán trước Thời điểm đóng sổ lệnh nhưng Nhà đầu tư không ghi phiếu đặt lệnh mua Chứng chỉ quỹ tại Đại lý phân phối hoặc không đặt lệnh mua Chứng chỉ quỹ qua phương thức giao dịch điện tử; • Tài khoản ngân hàng của Quỹ nhận được tiền mua Chứng chỉ quỹ sau Thời điểm đóng sổ lệnh; • Lệnh đặt mua thiếu thông tin như được quy định trong Bản cáo bạch. <p>Đối với các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ, số tiền mua Chứng chỉ quỹ mà Nhà đầu tư đã thanh toán vào tài khoản ngân hàng của Quỹ sẽ được sử dụng cho kỳ giao dịch kế tiếp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp tiền thanh toán mua Chứng chỉ quỹ chuyển vào tài khoản của Quỹ trước Thời điểm đóng sổ lệnh hơn giá trị đăng ký mua, số tiền này sẽ được chuyển trả ngược lại vào tài khoản ngân hàng chuyển đến trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ (T+3), phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả.
---	--



12	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.4. Quy trình mua Chứng chỉ quỹ</p> <p>Mức đầu tư tối thiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức đầu tư tối thiểu tính theo giá trị lệnh mua, và đã bao gồm Giá dịch vụ phát hành là 1.000.000 (một triệu) Đồng Việt Nam. 	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.4. Quy trình mua Chứng chỉ quỹ</p> <p>Mức đầu tư tối thiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức đầu tư tối thiểu tính theo giá trị lệnh mua, và đã bao gồm Giá dịch vụ phát hành 0,5% (không phải năm phần trăm) là 1.000.000 (một triệu) Đồng Việt Nam. 	<p>Cập nhật quy định về Mức đầu tư tối thiểu</p>
13	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.6. Quy trình mua chuyển đổi Quỹ</p> <p>a) Phiếu lệnh chuyển đổi Quỹ</p> <p>Nhà đầu tư có thể chuyển đổi sang Quỹ khác do Công ty quản lý quỹ quản lý bằng lệnh chuyển đổi. Đối với lệnh chuyển đổi, toàn bộ tiền bán Chứng chỉ quỹ của Quỹ này sau khi trừ giá dịch vụ/phí và thuế (nếu có), sẽ dùng để mua Chứng chỉ quỹ của Quỹ khác.</p> <p>Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị giao dịch bán và giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng không quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.6. Quy trình chuyển đổi Quỹ</p> <p>a) Phiếu lệnh chuyển đổi Quỹ</p> <p>Nhà đầu tư có thể chuyển đổi sang Quỹ khác do Công ty quản lý quỹ quản lý bằng lệnh chuyển đổi. Đối với lệnh chuyển đổi, toàn bộ tiền bán Chứng chỉ quỹ của Quỹ này sau khi trừ giá dịch vụ/phí và thuế (nếu có), sẽ dùng để mua Chứng chỉ quỹ của Quỹ khác.</p> <p>Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị giao dịch bán và giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ được VCAM ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng không quá 3% (ba phần trăm) giá trị giao dịch.</p>	<p>Cập nhật quy trình mua chuyển đổi Quỹ</p>

14	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.8. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)</p> <p>d) Giao dịch mua Chứng chỉ quỹ đầu tư định kỳ</p> <p>- Thời gian thanh toán định kỳ: Nhà đầu tư giao dịch SIP mỗi tháng một lần tại một Ngày giao dịch của Quỹ. Nhà đầu tư có thể giao dịch SIP tại một Ngày giao dịch bất kỳ trong tháng. Thời điểm thanh toán muộn nhất trong kỳ là hai mươi ba giờ năm mươi chín phút (23h59) Ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch cuối cùng của kỳ đó.</p> <p>Ví dụ: Ngày giao dịch cuối cùng của tháng 6 là ngày 30/06 thì thời hạn thanh toán cuối cùng là hai mươi ba giờ năm mươi chín phút (23h59) phút ngày 29/06 hoặc Ngày giao dịch gần nhất trước đó nếu 29/06 không phải là Ngày giao dịch.</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.8. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)</p> <p>d) Giao dịch mua Chứng chỉ quỹ đầu tư định kỳ</p> <p>- Thời gian thanh toán định kỳ: Nhà đầu tư giao dịch SIP mỗi tháng một lần tại một Ngày giao dịch của Quỹ. Nhà đầu tư có thể giao dịch SIP tại một Ngày giao dịch bất kỳ trong tháng. Thời điểm thanh toán muộn nhất trong kỳ là 14h45 Ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch cuối cùng của kỳ đó.</p> <p>Ví dụ: Ngày giao dịch cuối cùng của tháng 6 là ngày 30/06 thì thời hạn thanh toán cuối cùng là 14 giờ 45 phút ngày 29/06 hoặc Ngày giao dịch gần nhất trước đó nếu 29/06 không phải là Ngày giao dịch.</p>	Bổ sung, sửa đổi Thời gian thanh toán định kỳ
15	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.8. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)</p> <p>g) Giá dịch vụ áp dụng cho chương trình SIP</p> <p>- Nhà đầu tư đăng ký tham gia chương trình đầu tư định kỳ có thể được giảm giá so với Giá dịch vụ phát hành Chứng chỉ quỹ thông thường. Mức Giá dịch vụ phát hành cụ thể sẽ được công bố trên website của Công ty quản lý quỹ.</p> <p>- Giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ quỹ sở hữu theo chương trình đầu tư định kỳ được quy định tại điểm b khoản 2.5.3 chương IX Bản cáo bạch này và cụ thể trên website của Công ty quản lý quỹ.</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.4.8. Chương trình đầu tư định kỳ (SIP)</p> <p>g) Giá dịch vụ áp dụng cho chương trình SIP</p> <p>- Nhà đầu tư đăng ký tham gia chương trình đầu tư định kỳ được giảm tối thiểu 20% (hai mươi phần trăm) so với Giá dịch vụ phát hành Chứng chỉ quỹ thông thường. Mức Giá dịch vụ phát hành cụ thể sẽ được công bố trên website của Công ty quản lý quỹ.</p> <p>Trường hợp Nhà đầu tư chấm dứt chương trình đầu tư định kỳ trước thời hạn đăng ký, khi bán Chứng chỉ quỹ sở hữu theo chương trình đầu tư định kỳ, Giá dịch vụ mua lại sẽ tăng</p>	Cập nhật Giá dịch vụ áp dụng cho chương trình SIP

11/2/2023

		thêm đúng bằng Giá dịch vụ phát hành đã được giảm khi Nhà đầu tư mua Chứng chỉ quỹ.							
16	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>a) Giá dịch vụ phát hành</p> <p>Giá dịch vụ phát hành được tính bằng tỷ lệ phần trăm của tổng giá trị đăng ký mua Chứng chỉ quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ phát hành áp dụng cho lệnh mua được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng tối đa 5% (năm phần trăm) tổng giá trị đăng ký mua.</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>a) Giá dịch vụ phát hành</p> <p>Giá dịch vụ phát hành được tính bằng tỷ lệ phần trăm của tổng giá trị đăng ký mua Chứng chỉ quỹ. Giá dịch vụ phát hành là 0,5% (không phải năm phần trăm) của tổng giá trị đăng ký mua.</p> <p>Giá dịch vụ phát hành lần đầu trong thời gian Quỹ chào bán Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng là 0 (không) Việt Nam Đồng/Chứng chỉ quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ phát hành áp dụng cho lệnh mua được VCAM ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng tối đa 5% (năm phần trăm) tổng giá trị đăng ký mua. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công ty quản lý quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	Cập nhật thông tin về các mức giá dịch vụ						
17	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>b) Giá dịch vụ mua lại</p> <p>Giá dịch vụ mua lại cho tất cả các chương trình được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin</p>	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>b) Giá dịch vụ mua lại</p> <p>Giá dịch vụ mua lại bằng x% trên giá trị đăng ký bán.</p> <p>Trong đó</p> <table border="1"> <tr> <td>Thời gian nắm giữ</td> <td>Tỷ lệ</td> </tr> <tr> <td>Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*</td> <td>« x »</td> </tr> <tr> <td></td> <td>áp dụng</td> </tr> </table>	Thời gian nắm giữ	Tỷ lệ	Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*	« x »		áp dụng	
Thời gian nắm giữ	Tỷ lệ								
Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*	« x »								
	áp dụng								

	<p>nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị của lệnh bán.</p> <p>Công ty quản lý quỹ có quyền thay đổi Giá dịch vụ mua lại nhưng không được vượt quá mức quy định của pháp luật.</p>	<table border="1"> <tr> <td>Dưới 12 tháng</td> <td>1%</td> </tr> <tr> <td>Từ 12 tháng — Dưới 24 tháng</td> <td>0.5%</td> </tr> <tr> <td>Từ 24 tháng trở lên</td> <td>0%</td> </tr> </table>	Dưới 12 tháng	1%	Từ 12 tháng — Dưới 24 tháng	0.5%	Từ 24 tháng trở lên	0%	
Dưới 12 tháng	1%								
Từ 12 tháng — Dưới 24 tháng	0.5%								
Từ 24 tháng trở lên	0%								
18	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>c) Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi thực hiện chuyển đổi đầu tư giữa các Quỹ mở do Công ty quản lý quỹ quản lý. Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng</p>	<p>*Ghi chú: VCAM áp dụng thứ tự “mua trước bán trước” (FIFO) khi mua lại Chứng chỉ quỹ từ Nhà đầu tư. Đối với từng Nhà đầu tư, chứng chỉ quỹ mà Nhà đầu tư đặt bán được phân bổ theo thứ tự ưu tiên thời gian: các chứng chỉ quỹ mà Nhà đầu tư mua trước hay nắm giữ với thời hạn lâu hơn sẽ được VCAM mua lại trước.</p> <p>Giá dịch vụ mua lại cho tất cả các chương trình được VCAM ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị của lệnh bán. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công ty quản lý quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>Công ty quản lý quỹ có quyền thay đổi Giá dịch vụ mua lại nhưng không được vượt quá mức quy định của pháp luật. Mức Giá dịch vụ mua lại mới sẽ được Công ty quản lý quỹ thông báo chi tiết tại trang thông tin điện tử của Quỹ và tại các địa điểm phân phối của các Đại lý phân phối.</p> <p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>c) Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi thực hiện chuyển đổi đầu tư giữa các Quỹ mở do Công ty quản lý quỹ quản lý. Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng</p>							

11
10
9
8
7
6
5
4
3
2
1

	<p>chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi.</p>	<p>chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được VCAM ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Công ty quản lý quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	
19	<p>Mục IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)</p> <p>2. Điều lệ Quỹ tóm tắt</p> <p>2.5.3. Thông tin về các mức giá dịch vụ</p> <p>d) Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ tăng</p> <p>Việc tăng các mức giá dịch vụ chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá các mức quy định tại điểm a, b, c khoản 2.5.3 này. Thời điểm áp dụng mức giá mới sớm nhất là sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công ty quản lý quỹ công bố về các mức giá mới trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>		<p>Cập nhật Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ tăng</p>
20	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Giá dịch vụ mua lại</p> <p>Giá dịch vụ mua lại cho tất cả các chương trình được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị của lệnh bán.</p>	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Giá dịch vụ mua lại</p> <p>Giá dịch vụ mua lại bằng x% trên giá trị đăng ký bán.</p> <p>Trong đó</p>	<p>Cập nhật thông tin về các mức giá dịch vụ Chứng chỉ quỹ</p>

		<table border="1"> <tr> <td>Thời gian nắm giữ Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*</td> <td>Tỷ lệ « x » áp dụng</td> </tr> <tr> <td>Dưới 12 tháng</td> <td>1%</td> </tr> <tr> <td>Từ 12 tháng Dưới</td> <td>0.5%</td> </tr> <tr> <td>Từ 24 tháng trở lên</td> <td>0%</td> </tr> </table> <p><i>*Ghi chú: VCAM áp dụng thứ tự “mua trước bán trước” (FIFO) khi mua lại Chứng chỉ quỹ từ Nhà đầu tư. Đối với từng Nhà đầu tư, chứng chỉ quỹ mà Nhà đầu tư đặt bán được phân bổ theo thứ tự ưu tiên thời gian: các chứng chỉ quỹ mà Nhà đầu tư mua trước hay nắm giữ với thời hạn lâu hơn sẽ được VCAM mua lại trước.</i></p>	Thời gian nắm giữ Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*	Tỷ lệ « x » áp dụng	Dưới 12 tháng	1%	Từ 12 tháng Dưới	0.5%	Từ 24 tháng trở lên	0%
Thời gian nắm giữ Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*	Tỷ lệ « x » áp dụng									
Dưới 12 tháng	1%									
Từ 12 tháng Dưới	0.5%									
Từ 24 tháng trở lên	0%									
21	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Giá dịch vụ phát hành</p> <p>Giá dịch vụ phát hành áp dụng cho lệnh mua được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng tối đa 5% (năm phần trăm) tổng giá trị đăng ký mua.</p>	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Giá dịch vụ phát hành</p> <p>Giá dịch vụ phát hành được tính theo tỷ lệ bằng 0,5% (không phải năm phần trăm) của tổng giá trị đăng ký mua.</p>								
22	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi thực hiện chuyển đổi đầu tư giữa các Quỹ mở do Công ty quản lý quỹ quản lý. Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng</p>	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi thực hiện chuyển đổi đầu tư giữa các Quỹ mở do Công ty quản lý quỹ quản lý. Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng</p>								

	<p>một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi.</p>	<p>một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được VCAM ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng tối đa 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi.</p>	
23	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Mức đầu tư tối thiểu</p> <p>1.000.000 (một triệu) Đồng Việt Nam, đã bao gồm giá dịch vụ phát hành.</p>	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Mức đầu tư tối thiểu</p> <p>1.000.000 (một triệu) Đồng Việt Nam, đã bao gồm giá dịch vụ phát hành 0,5% (không phải năm phần trăm).</p>	<p>Cập nhật quy định về Mức đầu tư tối thiểu</p>
24	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Đại lý phân phối:</p> <p>Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam (“NHSV”)</p> <p>Địa chỉ: Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3941 3369</p> <p>Địa điểm nhận lệnh:</p> <p>Hội sở chính: Tầng 9, Tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội</p> <p>Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Công ty TNHH Chứng Khoán NH Việt Nam: Lầu 3, tòa nhà President Place, Số 93 đường</p>	<p>Mục X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Đại lý phân phối:</p>	<p>Cập nhật thông tin Đại lý phân phối</p>

	<p>Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Digifinance (“Digifinance”)</p> <p>Địa chỉ: Phòng 403, tầng 4, toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: 0968786660</p> <p>Địa điểm nhận lệnh: Phòng 204, Tầng 2, Tòa nhà Tây Hà, Số 19 Tố Hữu, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương Việt Nam (“TCBS”)</p> <p>Địa chỉ: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D’Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3944 6368</p> <p>Địa điểm nhận lệnh: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D’Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội</p>		
25	<p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>3. Giá dịch vụ và thưởng hoạt động</p> <p>3.1. Giá dịch vụ giao dịch</p> <p>Các khoản giá dịch vụ giao dịch như sau:</p> <p>a) Giá dịch vụ phát hành</p> <p>Giá dịch vụ phát hành được tính bằng tỷ lệ phần trăm giá trị của lệnh mua.</p> <p>Chi tiết về Giá dịch vụ phát hành được quy định tại Điều 2.5.3, Chương IX của Bản cáo bạch.</p> <p>b) Giá dịch vụ mua lại</p> <p>Giá dịch vụ mua lại và các khoản giá dịch vụ ngân hàng và thuế khác (nếu</p>	<p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>3. Giá dịch vụ và thưởng hoạt động</p> <p>3.1. Giá dịch vụ giao dịch</p> <p>Các khoản giá dịch vụ giao dịch như sau:</p> <p>a) Giá dịch vụ phát hành</p> <p>Giá dịch vụ phát hành được tính bằng tỷ lệ phần trăm giá trị của lệnh mua. Giá dịch vụ phát hành là 0,5% (không phải năm phần trăm) của tổng giá trị đăng ký mua.</p> <p>Chi tiết về Giá dịch vụ phát hành được quy định tại Điều 2.5.3, Chương IX của Bản cáo bạch.</p>	<p>Cập nhật thông tin về các mức giá dịch vụ</p>

	<p>có) sẽ được trừ vào khoản tiền thu được từ bán Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư.</p> <p>Chi tiết về Giá dịch vụ mua lại được quy định tại Điều 2.5.3, Chương IX của Bản cáo bạch.</p> <p>c) Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ</p> <p>Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được VCAM ấn định và công bố tại từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ và các Đại lý phân phối để Nhà đầu tư nắm bắt được thông tin nhưng không quá 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi.</p> <p>Chi tiết về giá dịch vụ chuyển đổi được quy định tại Điều 2.5.3, Chương IX của Bản cáo bạch.</p>	<p>b) Giá dịch vụ mua lại</p> <p>Giá dịch vụ mua lại và các khoản giá dịch vụ ngân hàng và thuế khác (nếu có) sẽ được trừ vào khoản tiền thu được từ bán Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư.</p> <p>Giá dịch vụ mua lại bằng x% trên giá trị đăng ký bán.</p> <p>Trong đó</p> <table border="1" data-bbox="810 528 1264 846"> <thead> <tr> <th>Thời gian nắm giữ Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*</th> <th>Tỷ lệ « x » áp dụng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Dưới 12 tháng</td> <td>1%</td> </tr> <tr> <td>Từ 12 tháng Dưới 24 tháng</td> <td>0.5%</td> </tr> <tr> <td>Từ 24 tháng trở lên</td> <td>0%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Chi tiết về Giá dịch vụ mua lại được quy định tại Điều 2.5.3, Chương IX của Bản cáo bạch.</p> <p>c) Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ</p> <p>Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng chỉ quỹ của một Quỹ và mua Chứng chỉ quỹ của một Quỹ khác tại Ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán. Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được VCAM ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng không quá 3% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi.</p> <p>Chi tiết về giá dịch vụ chuyển đổi được quy định tại Điều 2.5.3, Chương IX của Bản cáo bạch.</p>	Thời gian nắm giữ Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*	Tỷ lệ « x » áp dụng	Dưới 12 tháng	1%	Từ 12 tháng Dưới 24 tháng	0.5%	Từ 24 tháng trở lên	0%	
Thời gian nắm giữ Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư*	Tỷ lệ « x » áp dụng										
Dưới 12 tháng	1%										
Từ 12 tháng Dưới 24 tháng	0.5%										
Từ 24 tháng trở lên	0%										
26	<p>PHỤ LỤC 2 : DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI, CÁC ĐIỂM NHẬN LỆNH, ĐỊA CHỈ CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH</p> <p>Cập nhật thông tin danh sách Đại lý phân phối, các điểm nhận lệnh</p>	<p>PHỤ LỤC 2 : DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI, CÁC ĐIỂM NHẬN LỆNH, ĐỊA CHỈ CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH</p>	<p>Cập nhật thông tin danh sách Đại lý phân phối, các điểm nhận lệnh</p>								

Ngày bắt đầu có hiệu lực: 21/10/2025

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản cáo bạch và Bản cáo bạch tóm tắt sửa đổi, bổ sung lần thứ I của Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery

**Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ
Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt**

